

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận thôn đặc biệt khó khăn,
xã khu vực I, II, III thuộc vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa
để thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp
giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc tỉnh Ninh Thuận.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo;

Căn cứ Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Quyết định số 2405/QĐ-TTg ngày 10/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 và năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-TTg ngày 01/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2013-2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 23/01/2006 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của Ủy ban Dân tộc về việc công nhận thôn đặc biệt khó khăn khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2012-2015;

Căn cứ Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 18/12/2013 của Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi vào diện đầu tư của Chương trình 135;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 909/TTr-SGDĐT ngày 17 tháng 6 năm 2014 và Báo cáo thẩm định số 823/BC-STP ngày 29 tháng 5 năm 2014 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III thuộc vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa để thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc tỉnh Ninh Thuận, cụ thể như sau:

TT	Tên huyện	Tên xã	Khu vực	Địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa (Thực hiện phụ cấp ưu đãi theo Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg)	Ghi chú
I HUYỆN THUẬN BẮC					
		1. Lợi Hải	II	1. Thôn An Đạt 2. Thôn Suối Đá	
		2. Bắc Sơn	III	Xã Bắc Sơn	
		3. Phước Chiến	III	Xã Phước Chiến	
		4. Phước Kháng	III	Xã Phước Kháng	
II HUYỆN NINH PHƯỚC					
		1. Phước Thái	II	1. Thôn Tả Dương	
		2. Phước Hải		Xã Phước Hải	Xã Bãi ngang (theo Quyết định số 539/QĐ-TT ngày 01/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ.
III HUYỆN BẮC ÁI					
		1. Phước Bình	III	Xã Phước Bình	
		2. Phước Chính	III	Xã Phước Chính	
		3. Phước Đại	III	Xã Phước Đại	
		4. Phước Hòa	III	Xã Phước Hòa	
		5. Phước Tân	III	Xã Phước Tân	
		6. Phước Thắng	III	Xã Phước Thắng	
		7. Phước Thành	III	Xã Phước Thành	
		8. Phước Tiến	III	Xã Phước Tiến	
		9. Phước Trung	III	Xã Phước Trung	
IV HUYỆN NINH SƠN					
		1. Nhơn Sơn	I	1. Thôn Láng Ngựa 2. Thôn Núi Ngồng	
		2. Lâm Sơn	II	1. Thôn Gòn 1 2. Thôn Gòn 2 3. Thôn Lập Lá 4. Thôn Tầm Ngân 1 5. Thôn Tầm Ngân 2	
		3. Lương Sơn	II	1. Thôn Trà Giang 2 2. Thôn Trà Giang 4	
		4. Mỹ Sơn	II	1. Thôn Mỹ Hiệp 2. Thôn Nha Húi	
		5. Quảng Sơn	II	1. Thôn Lương Giang	
		6. Hòa Sơn	III	Xã Hòa Sơn	
		7. Ma Nới	III	Xã Ma Nới	

TT	Tên huyện	Tên xã	Khu vực	Địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa (Thực hiện phụ cấp ưu đãi theo Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg)	Ghi chú
V HUYỆN THUẬN NAM					
		1. Phước Hà	III	Xã Phước Hà	Xã Bãi ngang (theo Quyết định số 539/QĐ-TTg ngày 01/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ.
		2. Phước Dinh		Xã Phước Dinh	
VI HUYỆN NINH HẢI					
		1. Vĩnh Hải	II	1. Thôn Cầu Gậy	
				2. Thôn Đá Hang	

Địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa theo quy định tại Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ để thực hiện phụ cấp ưu đãi là các thôn đặc biệt khó khăn (thuộc các xã khu vực I, II), các xã khu vực III và các xã vùng Bãi ngang trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính triển khai chế độ phụ cấp đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 97/2006/QĐ-UBND ngày 09/5/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc công nhận các xã miền núi, vùng cao, vùng sâu, vùng xa để thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc tỉnh Ninh Thuận và Quyết định số 142/2009/QĐ-UBND ngày 14/5/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc bổ sung Điều 1 Quyết định số 97/2006/QĐ-UBND ngày 09/5/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc công nhận các xã miền núi, vùng cao, vùng sâu, vùng xa để thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng Ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh Ninh Thuận;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- VPUB: PVP (N.V.Nhật), TH;
- Lưu: VT, VX(PD). N.A.M.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Đại